

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bảo L, ngày 21 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 86/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thanh T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang M**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thanh T** và anh **Nguyễn Quang M**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thanh T và anh Nguyễn Quang M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh M thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 22/02/2009 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao con chung là cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 09/11/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị T, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị T và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thanh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thanh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0012885 ngày 12/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Chị Trần Thanh T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Biên